

Số: /BC-TCTTKĐA

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2023

## BÁO CÁO

### **Kết quả công tác thực hiện Đề án 06/CP trong tháng 07/2023 và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06/CP), Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 trong tháng 05/2023 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO**

##### **1. Công tác quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Đề án 06**

- Về quán triệt chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành: Đã quán triệt 4 văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà; 7 văn bản của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ tại Đề án 06 và 02 văn bản của các Bộ, ngành.

- Về triển khai và lãnh đạo, chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh: UBND tỉnh ban hành 20 văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành; ban hành Công văn về việc tháo gỡ “điểm nghẽn” trong triển khai Đề án 06 theo chỉ đạo tại Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP tại 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch triển khai Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đã triển khai văn bản của cấp trên, đồng thời đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp trong việc triển khai thực hiện “làm sạch” dữ liệu chuyên ngành; đã phối hợp Công an tỉnh (Cơ quan thường trực Tổ công tác) góp ý dự thảo Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 theo nội dung Công văn số 4043/CV-TCTTKĐA của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ về việc triển khai các mô hình điểm nhằm đẩy mạnh việc triển khai Đề án 06.

## **2. Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Tổ công tác**

- Công tác tham mưu: Tham mưu UBND tỉnh, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh ban hành 05 văn bản<sup>1</sup> chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06.

- Thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 và công tác “làm sạch” dữ liệu trên địa bàn, Công an tỉnh đã ban hành 04 Tờ trình, 12 Công văn, 06 Điện mật, 04 Báo cáo để chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ với vai trò Thường trực Tổ công tác để thúc đẩy các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, phối hợp, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ việc xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Định kỳ hàng tuần, tháng đều tổ chức giao ban để chỉ đạo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành góp ý dự thảo Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 theo nội dung Công văn số 4043/CV-TCTTKĐA về việc triển khai các mô hình điểm nhằm đẩy mạnh việc triển khai Đề án 06.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Y tế triển khai quy trình liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính (TTHC): Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng.

## **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Đã triển khai 20 bản bản<sup>2</sup> phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06; ban hành Quyết định số 138/QĐ-STTTT

<sup>1</sup> Tham mưu báo cáo sơ kết Luật Cư trú 2020; Công văn số 4886/UBND-NC ngày 12/6/2023 về báo cáo định kỳ về kết quả triển khai Đề án 06; Công văn số 5995/UBND-NC ngày 17/7/2023 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 tại 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 4911/UBND-NC ngày 12/6/2023 về tháo gỡ điểm nghẽn trong triển khai Đề án 06 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>2</sup> Công văn số 1006/STTTT-IOC ngày 13/6/2023 về việc tổng hợp danh sách cán bộ phụ trách theo dõi, đôn đốc giải quyết, tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1019/STTTT-CNTT ngày 14/6/2023 về việc tích hợp TTHC đủ điều kiện thanh toán trực tuyến lên Hệ thống iGate; Công văn số 1020/STTTT-CNTT ngày 14/6/2023 về việc triển khai thanh toán trực tuyến cho Sở Y tế, UBND thành phố Buôn Ma Thuột, UBND huyện Krông Búk trên Hệ thống iGate; Công văn số 1026/STTTT-CNTT ngày 15/6/2023 về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông; Công văn số 1045/STTTT-CNTT ngày 19/6/2023 về việc nâng cáo chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trên Hệ thống iGate; Công văn số 1049/STTTT-CNTT ngày 19/6/2023 về việc triển khai kết nối Hệ thống iGate

ngày 15/6/2023 về Phê duyệt kết quả chỉ định thầu rút gọn, gói thầu: “Tu vấn lập đề cương và dự toán chi tiết” thuộc nhiệm vụ: “Xây dựng phân hệ kho tài liệu điện tử cá nhân, doanh nghiệp và tổ chức gắn liền với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk”.

- Đề phục vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và đáp ứng tính năng nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk (Hệ thống iGate) theo đó, đã có văn bản gửi Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố về tổ chức tập huấn hướng dẫn quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Đã phối hợp Viễn thông tỉnh đề nghị thiết lập các yêu cầu kỹ thuật để tích hợp TTHC đủ điều kiện thanh toán trực tuyến của UBND các huyện: Cư M'gar, Ea Súp, Krông Ana, Krông Năng, Krông Pắc lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk.

- Phối hợp Sở Nội vụ tỉnh báo cáo tiến độ triển khai Kế hoạch số 10357/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về triển khai hệ thống Quản lý tài liệu điện tử tỉnh và số hoá kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

#### **4. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

Đã ban hành Công văn số 890/BHXH-CNTT ngày 01/6/2023 về việc phối hợp với Công an thành phố Buôn Ma Thuột làm sạch thông tin trẻ em dưới 6 tuổi trong việc triển khai Đề án 06/CP; Công văn số 827/BHXH-TT ngày 23/5/2023 báo cáo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo cài đặt ứng dụng VssID-BHXH số cho người tham gia trên địa bàn; Công văn số 743/BHXH-TT ngày 12/5/2023 phối hợp với Trường Đại học Y dược Buôn Ma Thuột triển khai cập nhật số Định danh cá nhân/Căn cước công dân (CCCD), cài đặt VssID-BHXH số cho cán bộ, sinh viên đang công tác, học tập tại trường.

#### **5. Sở Y Tế**

Đã ban hành Kế hoạch số 69/KH-SYT ngày 12/03/2023 về việc triển khai thực hiện Đề án 06 của ngành Y tế Đắk Lắk năm 2023; tham dự “Hội nghị triển khai liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử, giấy khám sức khỏe lái xe phục vụ Đề án 06 của Chính phủ”. Ban hành Công văn số 944/SYT-NVYD

---

với Hệ thống Phần mềm dịch vụ công liên thông; Công văn số 1102/STTTT-CNTT ngày 27/6/2023 về việc tích hợp TTHC đủ điều kiện thanh toán trực tuyến lên Hệ thống iGate; Công văn số 1120/STTTT-CNTT ngày 29/6/2023 về việc kết nối Hệ thống iGate với Hệ thống Dịch vụ công thiết yếu và triển khai thanh toán trực tuyến cho Sở Tài nguyên và Môi trường trên Hệ thống iGate;...

ngày 31/03/2023 về việc cung cấp thông tin cơ sở khám sức khỏe lái xe lên Công giám định BHYT liên thông phục vụ Đề án 06.

## **6. Sở Tư pháp**

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh tiến độ triển khai liên thông đối với 02 nhóm TTHC thiết yếu tại Đề án 06/CP của Chính phủ thuộc lĩnh vực Tư pháp<sup>3</sup> (*Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng tại địa phương*); phối hợp với VNPT Đắk Lắk, Sở Thông tin và Truyền thông khắc phục các lỗi liên thông, đồng bộ hồ sơ của hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh (iGate) với phần mềm quản lý lý lịch tư pháp dùng chung, phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp qua trục LGSP của tỉnh.

- Đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ triển khai 02 nhóm TTHC liên thông bằng hình thức trực tuyến qua phần mềm Zoom của Bộ Tư pháp cho các đơn vị cấp xã trên địa bàn triển khai thực hiện.

- Tiếp tục chỉ đạo Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã tăng cường kiểm tra, rà soát, bảo đảm tất cả sự kiện hộ tịch (đặc biệt là đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử) được đăng ký đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật hộ tịch và cập nhật kịp thời trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp.

## **7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đang quản lý dữ liệu người có công, thân nhân người có công hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. Dữ liệu chưa có thông tin về số CCCD, số BHYT... Thực hiện Công văn số 809/NCC-VP ngày 09/6/2023 của Cục Người có công - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai thực hiện Quy trình số 3936/NCC-QLHC ngày 08/6/2023; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có văn bản chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố cung cấp, chuyển danh sách đối tượng người có công, thân nhân người có công hưởng trợ cấp hàng tháng cho UBND cấp xã để UBND cấp xã phối hợp với thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp xã truy cập vào phần mềm nhập liệu để tra cứu, tìm kiếm thông tin công dân trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và nhập bổ sung các thông tin còn thiếu để làm sạch dữ liệu.

---

<sup>3</sup> Công văn số 381/STP-VP ngày 12/4/2023 của Sở Tư pháp về việc đẩy nhanh tiến độ triển khai liên thông đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06 của Chính phủ thuộc lĩnh vực Tư pháp.

## II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC TRONG THÁNG

### 1. Nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng dịch vụ số liên quan đến dân cư

- Góp ý dự thảo Quyết định ban hành quy chế quản lý, vận hành, cung cấp và sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk.

- Góp ý dự thảo Nghị định Quy định về danh mục CSDL quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng CSDL quốc gia và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục CSDL quốc gia.

- Góp ý về dự thảo Quyết định công bố danh mục TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk.

### 2. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử

#### 2.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Tổng số TTHC đang cung cấp: 1.590 TTHC. Số TTHC đã cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk 1.590 tại Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh. Đã rà soát cắt giảm được 84 TTHC. Hiện nay, có 640 dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 950 dịch vụ công trực tuyến một phần. Có 1.075 dịch vụ đã tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện đồng bộ hoá Dịch vụ công trực tuyến toàn trình giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk với Cổng Dịch vụ công quốc gia là: 630/630, đạt tỷ lệ 100%.

- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh đã được Cục Việc làm - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Theo đó, người dân có thể nộp hồ sơ đề nghị giải quyết trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và cơ quan chuyên môn sẽ xử lý hồ sơ theo quy định hiện hành.

Kết quả thực hiện tiếp nhận và xử lý hồ sơ người lao động từ 11/6/2023 - 10/7/2023: Số lượng người nộp hồ sơ thất nghiệp 1.142 người (*giảm 95 trường hợp so với tháng trước*). Trong đó: Số người nộp qua Cổng Dịch vụ công: 38 người (*tăng 19 hồ sơ so với tháng trước*); Số lượng người đã có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp: 1.164 người (*giảm 42 trường hợp so với tháng trước*). Trong đó: Số người nộp ở Cổng Dịch vụ công có quyết định là: 11 người (*giảm 10 trường hợp so với tháng trước*). Số tiền chi trả trợ cấp thất nghiệp:

17.690.542.080 đồng.

- Trong tháng, đã lập 338 hồ sơ Lý lịch tư pháp (*tăng 248 trường hợp so với tháng trước*); nhập 861 thông tin Lý lịch tư pháp (*tăng 637 trường hợp so với tháng trước*). Các cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng ký khai sinh 928 trường hợp (*giảm 1.086 trường hợp so với tháng trước*) trên hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (*trong đó, khai sinh giới tính nữ có cấp số định danh cá nhân 460 trường hợp (giảm 279 trường hợp so với tháng trước), khai sinh giới tính nam có cấp số định danh cá nhân 468 trường hợp (giảm 341 trường hợp so với tháng trước)*).

## **2.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội**

- Công tác triển khai Công văn số 931/BYT-BHXH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai thí điểm khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD gắn chip:

+ Triển khai khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD: Tổng số cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: 224; Số lượng cơ sở khám chữa bệnh đã sử dụng CCCD để tra cứu khám chữa bệnh BHYT: 224/224 đạt tỷ lệ: 100%.

+ Tính đến ngày 12/7/2023: Số lượt khám chữa bệnh thành công bằng CCCD trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là 615.379 lượt trên tổng số 857.538 lượt tra cứu dữ liệu CCCD, số lượng CCCD được đồng bộ với thẻ bảo hiểm y tế còn hiệu lực để đi khám chữa bệnh bằng CCCD là 1.483.001.

+ Tính đến ngày 14/7/2023, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã nhận và cấp thành công thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi từ dữ liệu liên thông là 74.724 trường hợp.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục triển khai thực hiện thu thập, cập nhật thông tin tài khoản hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt (theo Công văn số 752/SLĐTHXH-BTXH ngày 07/4/2023). Kết quả tính đến ngày 14/7/2023 có 1.447/23.263 người có công đã có tài khoản có nhu cầu chi trả qua tài khoản. Tuy nhiên, vẫn chưa thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt.

## **2.3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch thu nhận hồ sơ cấp CCCD, tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

- Tính đến ngày 14/7/2023, đã thu nhận được: 1.806.940 hồ sơ cấp CCCD (trong đó 1.725.815); đã nhận từ C06: 1.645.971 thẻ CCCD; đã trả: 1.642.596 thẻ CCCD.

- Tính đến ngày 14/7/2023, tổng số hồ sơ thu nhận cấp tài khoản định danh điện tử: 1.026.411 tài khoản, trong đó Mức 1: 241.631 tài khoản, Mức 2: 784.780 tài khoản. Tổng kích hoạt 559.978 tài khoản (chiếm 54,56% trên tổng số hồ sơ thu nhận), trong đó Mức 1: 61.691, Mức 2: 498.287.

#### **2.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

- Về kết nối, chia sẻ: Tháng 12/2022, đã triển khai kết nối chính thức hệ thống Dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông của tỉnh (iGate) với hệ thống CSDLQG về DC.

+ Từ ngày 15/6/2023 đến ngày 14/7/2023 đã tiếp nhận tổng số 43.158 yêu cầu tra cứu, xác thực, đồng bộ thông tin, trong đó: có 24.393 yêu cầu có thông tin đúng khớp với CSDLQG về DC.

+ Tính đến ngày 14/7/2023 đã tiếp nhận tổng số 209.157 yêu cầu tra cứu, xác thực, đồng bộ thông tin (trong đó có 110.865 yêu cầu có thông tin đúng khớp với CSDLQG về DC).

- Triển khai cập nhật dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe lên Công giám định BHYT phục vụ Đề án 06: Tổng số cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái: 20 cơ sở và có tổng 9.588 Giấy khám sức khỏe được cập nhật lên Công giám định BHYT.

- Triển khai cập nhật Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử lên Công giám định BHYT phục vụ Đề án 06, trong đó: (1) Có 24 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ liệu Giấy chứng sinh, 5.787 Giấy chứng sinh được cập nhật lên Công giám định BHYT; (2) Có 06 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ liệu Giấy chứng tử, 75 Giấy chứng tử được cập nhật lên Công giám định BHYT.

- Kết quả triển khai chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội: Các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành rà soát, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội cho 64.753 đối tượng (*không tăng/giảm so với tháng trước*).

- Sở Nội vụ đã phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin Đà Nẵng, Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành nâng cấp hệ thống thông tin/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), cập nhật đủ 109 trường dữ liệu về CBCCVC đảm bảo “Đúng - Đủ - Sạch” và kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về CBCCVC. Ngày 27/4/2023 tỉnh Đắk Lắk đã hoàn thành xong việc kết nối với CSDLQG về CBCCVC của Bộ Nội vụ. Tính đến nay đã thực hiện đồng bộ, tích hợp được 41.787 hồ sơ (đạt 100 %).

- Chỉ đạo Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tiếp tục phối hợp với Công

an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai liên thông đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06/CP của Chính phủ (Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng tại địa phương).

- Chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục phối hợp với VNPT Đắk Lắk, Sở Thông tin và Truyền thông khắc phục các lỗi liên thông, đồng bộ hồ sơ của hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh (iGate) với phần mềm quản lý Lý lịch tư pháp dùng chung, phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp qua trực LGSP của tỉnh.

- Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh triển khai Công văn số 846/TCT-DNNCN ngày 21/3/2023 của Tổng Cục thuế về rà soát, chuẩn hóa mã số thuế cá nhân để thực hiện cập nhật đầy đủ 3 thông tin họ tên, số CCCD/CMND, ngày tháng năm sinh đảm bảo việc đồng bộ với CSDLQG về DC: Kết quả có 427.610 mã số thuế cá nhân (chưa bao gồm MST PNN) cần thực hiện rà soát, cập nhật thông tin trong năm 2023. Triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo Chỉ thị số 10/CTUBND ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk: Tính đến nay đã tuyên truyền, vận động được 76 người nộp thuế đăng ký triển khai.

### **3. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”**

- Về cập nhật CMND 9 số: Còn lại 25 trường hợp cần phải cập nhật, bổ sung thông tin trên DC01 mở rộng; 298 trường hợp do C06 gửi trên phân hệ Yêu cầu trao đổi.

- Danh sách thiếu trường thông tin: Có 92 trường hợp chưa xử lý.

- Hộ không có chủ hộ: Có 07 trường hợp cần phải bổ sung thông tin.

- Hộ nhiều hơn 01 chủ hộ: Có 02 trường hợp cần phải thực hiện.

- Danh sách BHXH tạm trú khu công nghiệp: Tổng số 4.581 trường hợp, trong đó đã thực hiện được 4.574 trường hợp; chưa xử lý 7 trường hợp.

- Xác thực nhà mạng (danh sách trên DC01 mở rộng): Tổng chỉ tiêu 24.750, trong đó các đơn vị đã xác minh và phê duyệt đối với 11.040 trường hợp, còn lại đang rà soát đối với 13.710 trường hợp.

- Sai lệch dữ liệu CCCD so với Dữ liệu dân cư còn 7.269 trường hợp.

- Danh sách sai cấu trúc số định danh cá nhân:

+ Chỉ tiêu trên DC01 mở rộng: Có 89 trường hợp chưa xử lý (35 trường hợp sai cấu trúc số đã được cấp CCCD).

+ Chỉ tiêu trong danh sách C06 đồ dữ liệu về (đã gửi trên Yêu cầu trao đổi ngày 26/06/2023): Tổng số 752 trường hợp sai cấu trúc số (654 trường hợp đã được cấp CCCD).

#### **4. Công tác tuyên truyền**

##### **4.1. Nội dung tuyên truyền**

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền đồng bộ, toàn diện bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về các nội dung của Đề án 06, kết quả của Đề án 06 nhằm tạo sự đồng thuận của các cấp chính quyền, Nhân dân để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số nhất là tạo lập danh tính điện tử, cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công trên ứng dụng VNeID (*Dịch vụ lưu trú, căn cước công dân, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác*) nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen của người dân, doanh nghiệp, phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Tuyên truyền nội dung Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công.

##### **4.2. Kết quả tuyên truyền**

- Trong tháng đã tuyên truyền Đề án 06 bằng nhiều hình thức đa dạng, thích hợp, phong phú như: Xây dựng 162 tin, bài, phóng sự và ảnh tuyên truyền, thông tin tuyên truyền trên kênh ANTV, Youtube ANTT Đắc Lắc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh và các phương tiện truyền thông, trong đó, có 45 tin “phủ xanh”, 06 tin bài đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, “phủ xanh”, định hướng chính thống trên các phương tiện thông tin đại chúng, Internet và mạng xã hội, các tin bài tiêu biểu: Công an Đắc Lắc ngày đêm nỗ lực thực hiện Đề án 06; Công an Đắc Lắc tổng kết cao điểm 60 ngày đêm cấp CCCD; Công an xã Dray Blang tích cực thực hiện Đề án 06...; xây dựng phóng sự phát trên loa phát thanh huyện, thị xã, thành phố trên 45 buổi; thực hiện công tác tuyên truyền phát trên loa phát thanh xã, phường, thị trấn được 1.472 lượt. Các đơn vị, địa phương đăng tải, chia sẻ các bài viết về Đề án 06 trên trang mạng xã hội Zalo, Facebook của đơn vị, các đội nghiệp vụ, Công an xã, phường, thị trấn, Tổ dân

phổ, thôn, buôn được trên 2.000 lượt... để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng, dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh; hướng tới các ứng dụng số lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần xây dựng được cơ sở dữ liệu lớn về người dân, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước.

- Đoàn Thanh niên Công an tỉnh phối hợp Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức tuyên truyền, tập huấn kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VneID, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho cán bộ Đoàn, Hội, các thành viên chuyển đổi số cộng đồng cấp huyện và Nhân dân trên địa bàn tỉnh (*tại Tỉnh đoàn, Hội LHPN tỉnh, TP. Buôn Ma Thuột, huyện Cư M'gar, Krông Ana*) được 05 đợt, với 950 lượt người tham dự.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Ưu điểm**

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh được cấp ủy, Lãnh đạo quan tâm triển khai thực hiện; các văn bản hướng dẫn triển khai được cập nhật và quán triệt kịp thời; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án 06 của tỉnh cơ bản triển khai, thực hiện đảm bảo tiến độ đề ra theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Nhận thức và hành động triển khai Đề án 06 đã có nhiều chuyển biến, lan tỏa các cấp, các địa phương, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện góp phần thúc đẩy triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh tiếp tục được cấp ủy Đảng, Lãnh đạo các cấp quan tâm triển khai thực hiện. Nhận thức và hành động triển khai Đề án 06 đã có nhiều chuyển biến, lan tỏa ở các cấp, các địa phương, người đứng đầu các đơn vị, địa phương đã quan tâm, quyết liệt hơn; Lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các TTHC có yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú và các loại giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật Cư trú năm 2020; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC; dịch vụ công trực tuyến được triển khai ngày càng sâu rộng; đã kích hoạt được 559.978 tài khoản định danh điện tử; người dân doanh nghiệp bước đầu sử dụng rộng rãi các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, nộp thuế điện tử, khám chữa bệnh thành công bằng CCCD gắn chip thay thế thẻ Bảo hiểm y tế giấy hoặc qua ứng dụng VNeID; an toàn thông tin, an ninh mạng tiếp tục được tăng cường đảm bảo an toàn CSDLQG về DC, bảo vệ thông tin, quyền công dân theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật...

## **2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Chất lượng, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế. Tỷ lệ người dân kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử chưa cao (54,56%).

- Trình độ công nghệ thông tin, kỹ năng của một số CBCS chưa thành thạo, gặp khó khăn khi hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC theo hướng người dân chỉ cung cấp thông tin một lần.

- Việc chỉ đạo của một số sở, ngành, địa phương một số thời điểm chưa quyết liệt, chưa phát huy hết vai trò kiểm tra, giám sát, chỉ đạo của người đứng đầu: Việc giao trách nhiệm chỉ tiêu chưa cụ thể, chưa rõ người, rõ việc, rõ thời gian nên kết quả báo cáo còn chung chung.

### **2.2. Khó khăn, vướng mắc**

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Sở chưa có Hệ thống an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh và hiện đang thực hiện sử dụng các Hệ thống và phần mềm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh. Do đó việc thực hiện kết nối, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hay chia sẻ Hệ thống, phần mềm đối với lĩnh vực lao động, người có công và xã hội với cơ sở dữ liệu dân cư phải thực hiện theo tiến độ, hướng dẫn chung của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh.

- Sở Tư pháp: Việc triển khai kết nối liên thông dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công của tỉnh (iGate) với phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp vẫn chưa ổn định, dẫn đến hiệu quả chưa cao. Tỷ lệ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến còn ít, do người dân vẫn có thói quen đến trực tiếp nơi tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC. Kết quả dữ liệu số hoá sổ hộ tịch chưa đáp ứng được yêu cầu về chuẩn hóa dữ liệu kết nối, chia sẻ, tái sử dụng kết quả số hóa phục vụ tiếp nhận giải quyết TTHC liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an trên dịch vụ công. Mặt khác, công tác phối hợp giữa Công an cấp xã với công chức Tư pháp - Hộ tịch cùng cấp tại một số địa phương trong việc xử lý vướng mắc trong tiếp nhận số định danh cá nhân khi cập nhật dữ liệu khai sinh vào Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử (đối với những trường hợp cần xác minh hoặc nghi trùng với số định danh của công dân) chưa thực sự hiệu quả.

- Mặc dù công tác tuyên truyền đã được quan tâm, tuy vậy công dân chưa

tiếp cận, hiểu về tính tiện ích, thuận lợi và vai trò của tài khoản định danh điện tử nên việc tuyên truyền công dân đã có CCCD đăng ký tài khoản định danh điện tử hiệu quả đạt được chưa cao. Thói quen từ lâu khi giải quyết thủ tục hành chính đến trực tiếp cơ quan để được hướng dẫn, thực hiện để thay đổi cách thức thực hiện qua dịch vụ công cần có thời gian, lộ trình trong công tác tuyên truyền.

- Tỷ lệ “nhảy việc” giữa khu vực công sang khu vực tư về lĩnh vực công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đang biến đổi lớn.

- Sự phát triển về hạ tầng, dịch vụ và phổ cập sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh vẫn còn những bất cập.

- Nguồn nhân lực chất lượng cao về thông tin, truyền thông nói chung và chuyển đổi số nói riêng ở các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng.

- Nguồn nhân lực về công nghệ thông tin hiện nay còn hạn chế; công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa chuyên sâu trong lĩnh vực chuyên ngành. Thiếu đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chuyên viên chuyên sâu công nghệ thông tin.

- Chất lượng, trình độ công nghệ thông tin, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức chưa thành thạo, gặp khó khăn khi hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

#### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI**

**1. Tập trung giải quyết các “điểm nghẽn” về Đề án 06 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 452/TTCP-KSTT, ngày 23/5/2023**

##### ***1.1. Về hoàn thiện thể chế***

- Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo các bộ phận hoàn thành việc cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC liên quan đến quản lý dân cư theo yêu cầu của Chính phủ thuộc thẩm quyền được giao. Tiếp tục rà soát, kịp thời công bố và chỉ đạo cập nhật công khai các TTHC này trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, đồng thời hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, đơn giản hóa TTHC, giấy tờ có liên quan.

*(Thời gian hoàn thành: Trước tháng 9/2023)*

- Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thông tư quy định của Bộ Tài chính về việc giảm phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến và căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, các đơn vị nghiên cứu, rà soát, đề xuất HĐND tỉnh ban hành mức phí, lệ phí thực hiện TTHC trên địa bàn tỉnh theo hướng ưu đãi

khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc ngành, lĩnh vực được giao phụ trách, Sở Tài chính chủ động tổng hợp, báo cáo HĐND tỉnh xem xét quyết định sau khi có văn bản quy định, hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

- Trên cơ sở Luật Giao dịch điện tử sửa đổi (dự kiến được thông qua tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV) giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, xác định những văn bản quy phạm pháp luật cần điều chỉnh ngay sau khi Luật Giao dịch điện tử sửa đổi được ban hành; kịp thời tham mưu các chương trình, kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc chuyển đổi phương thức làm việc từ truyền thống sang điện tử.

*(Thời gian hoàn thành: Sau khi Luật Giao dịch điện tử sửa đổi được ban hành)*

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất các cơ quan Trung ương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo hình thức rút gọn; tham mưu thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương về quy hoạch hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị định Quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; hướng dẫn thẩm định việc xây dựng kiến trúc Chính phủ điện tử của các sở, ngành, UBND cấp huyện đảm bảo phù hợp đồng bộ với khung kiến trúc chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 3.0).

*(Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương)*

## **1.2. Về hạ tầng công nghệ thông tin**

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, đảm bảo chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, nhà nước từ Trung ương đến cấp xã; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo chất lượng đường truyền Internet cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; hỗ trợ giải pháp bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin cho các sở, ngành trong giai đoạn đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, hướng dẫn các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá tổng thể hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin theo văn bản hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Bổ sung, trang bị ngay các thiết bị đầu cuối cần thiết, đề xuất các hạng mục theo văn bản trên và đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ triển khai, cung

cấp giải pháp bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số trong thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

### **1.3. Về dịch vụ công trực tuyến**

- Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp rà soát, đánh giá tình hình, kết quả triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Thủ trưởng các cơ quan, Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo đánh giá toàn bộ các dịch vụ công đã được cung cấp trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của cơ quan mình và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để từ đó lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, có tần suất sử dụng nhiều, gắn liền với nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công toàn trình, tiến tới cung cấp các ứng dụng TTHC để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tiếp hiệu quả với chính quyền.

*(Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9 năm 2023)*

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc chuyển đổi quy trình thực hiện TTHC dịch vụ công trực tuyến từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại thông tin đã có.

*(Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9 năm 2023)*

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị vận động, thu nhận hướng dẫn người dân kích hoạt 1,7 triệu tài khoản định danh điện tử theo chỉ tiêu đã được giao, tích hợp các thông tin giấy tờ cá nhân lên ứng dụng VNeID dần thay thế các giấy tờ cá nhân trong các giao dịch thủ tục hành chính.

*(Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2023)*

### **1.4. Về dữ liệu**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền; đẩy mạnh xây dựng, cập nhật, kết nối liên thông trên các cơ sở nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đồng bộ, thực chất, hiệu quả.

### **1.5. Về nguồn lực**

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan ưu tiên bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành nhất là đối với việc thuê dịch vụ công nghệ thông tin, tránh tình trạng cắt giảm kinh phí hoặc đưa vào tổng thể chi phí thường xuyên của cơ quan đơn vị làm ảnh hưởng đến tiến độ chung về chuyển đổi số.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh xây dựng tài liệu bồi dưỡng tập huấn đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

*(Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9 năm 2023)*

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương rà soát nhu cầu đào tạo cụ thể về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và chuyên môn, nghiệp vụ của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để phục vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

*(Thời gian hoàn thành: Trong tháng 7 năm 2023)*

## **2. Hoàn thiện các nhiệm vụ theo lộ trình Chỉ thị 10/CT-TTg, ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh và Nghị quyết 50/NQ-CP, Nghị quyết 74/NQ-CP của Chính phủ**

### **2.1. Sở Thông tin và Truyền thông**

(1) Tiếp tục phối hợp với Công an tỉnh để đôn đốc, kiểm tra an ninh an toàn đối với các sở, ban, ngành theo lộ trình tại Văn bản số 833/TCT ngày 22/3/2023 về việc đôn đốc triển khai và kiểm tra đảm bảo an ninh an toàn theo Công văn số 1552/BTTTT-THH.

(2) Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh việc thực hiện tái cấu trúc quy trình cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành, địa phương theo Quyết định 422/QĐ-TTg và Đề án 06.

### **2.2. Sở Y tế**

(1) Dựa trên hướng dẫn của Bộ Y tế tổ chức thống kê, cập nhật thông tin cơ bản về nguồn lực y tế (*dữ liệu về y sĩ, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc,*

*giường bệnh, trang thiết bị y tế,...*) để phục vụ công tác quản lý nhà nước, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

(2) Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện chuẩn hóa và kết nối dữ liệu theo Quyết định số 3074/QĐ-BYT về Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện liên thông với CSDLQG về DC, phục vụ triển khai Sổ sức khỏe điện tử sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế.

(3) Chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh khai báo bệnh nhân ở qua đêm trên ứng dụng VNeID.

### **2.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

(1) Đẩy nhanh tiến độ cập nhật, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, kết nối, xác thực với CSDLQG về DC phục vụ công tác quản lý nhà nước đúng theo quy định của pháp luật.

*(Thời gian hoàn thành: Trong tháng 8 năm 2023)*

(2) Theo dõi chặt chẽ tình hình người lao động bị mất việc làm, giảm giờ làm, nhất là tại các khu công nghiệp, phối hợp với Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh để có phương án hỗ trợ trong trường hợp cần thiết theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 50/NQ-CP, ngày 8/4/2023.

*(Thực hiện thường xuyên)*

### **2.4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Phối hợp chuẩn hóa dữ liệu và thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu về Giáo dục Đại học với cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội.

### **2.5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Căn cứ theo nguồn vốn và khả năng cân đối vốn thực tế của địa phương, tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định liên quan; rà soát, tổng hợp đề xuất các dự án phù hợp với Đề án 06, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định.

### **2.6. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai, hướng dẫn việc xác thực sinh trắc học trên thẻ CCCD gắn chip tại các cơ sở khám chữa bệnh, tạo tiện ích, rút ngắn thời gian cho cán bộ y tế trong quá trình làm thủ tục và giúp người dân khám chữa bệnh được nhanh chóng.

*(Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương)*

- Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng qua tài khoản cho các đối tượng được hưởng.

### **2.7. Sở Xây dựng**

Triển khai xây dựng Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công; kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về DC để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

*(Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng)*

### **2.8. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Sở Tài nguyên và Môi trường chưa hoàn thành rà soát toàn bộ các hệ thống bản đồ hành chính tỉnh Đắk Lắk phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở, trên cơ sở tận dụng các hạ tầng, dữ liệu đã có.

**3.** Bảo đảm an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của lãnh đạo tỉnh; thường xuyên giám sát, kiểm tra an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Cổng Dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh và các sở, ngành.

**4.** Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện phối hợp Công an huyện rà soát, hệ thống hóa văn bản do HĐND, UBND cùng cấp có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình có liên quan đến Đề án 06; đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý, xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP trong tháng 07/2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk báo cáo Tổ Công tác Đề án 06/CP Chính phủ biết, theo dõi, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- C06 - Bộ Công an (để báo cáo);
- CT, Phó CT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- Các thành viên TCT Đề án 06 tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam CN tỉnh ĐL;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Lưu: VT, TCTTKĐA06, NC (w.10b).

(để t/h)

**TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Phạm Ngọc Nghị**